

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây viết tắt là Chương trình).

Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm giữ vững an ninh trật tự (viết tắt là ANTT), an toàn xã hội ở địa bàn nông thôn, tạo điều kiện cho người dân yên tâm lao động sản xuất, phát triển kinh tế, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu chung về xây dựng nông thôn mới, nhằm nâng cao chất lượng đời sống, vật chất, tinh thần cho người dân.

2. Tập trung đấu tranh và ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội bảo đảm an ninh chính trị (viết tắt là ANCT), trật tự, an toàn xã hội (viết tắt là TTATXH) ở địa bàn nông thôn. Kiểm chế và kéo giảm các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông và vi phạm pháp luật khác về ANTT so với năm trước, mỗi địa phương kéo giảm ít nhất 05% số vụ phạm tội về trật tự xã hội.

3. Đến hết năm 2025, có 99% số xã đạt chỉ tiêu 19.2 của tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; 50% số xã đạt chỉ tiêu 19.2 của tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao theo hướng bền vững.

4. Đến hết năm 2025, có ít nhất 60% đơn vị cấp huyện đạt chỉ tiêu 9.4 của tiêu chí số 9 về Hệ thống chính trị - ANTT - Hành chính công trong Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; 25% đơn vị cấp huyện đạt chỉ tiêu 9.1 của tiêu chí số 9 về ANTT - Hành chính công trong Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

a) Kế hoạch này được triển khai thực hiện ở các huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

b) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến hết năm 2025.

2. Đối tượng

Kế hoạch tập trung vào việc xây dựng và tổ chức thực hiện nội dung các tiêu chí về ANTT trong xây dựng nông thôn mới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện các văn bản pháp lý làm cơ sở cho việc thực hiện Chương trình:

a) Rà soát, nghiên cứu và ban hành văn bản hướng dẫn tiêu chí về ANTT trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản về việc xác định xã trọng điểm, phức tạp về ANTT phù hợp với tình hình thực tế, khi có yêu cầu.

2. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ ANTT góp phần xây dựng nông thôn mới:

a) Tập trung tuyên truyền đầy đủ, kịp thời, chính xác chủ trương, chính sách, quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước trong xây dựng nông thôn mới đến các cấp chính quyền cơ sở và Nhân dân nhằm tạo sự chuyển biến tích cực từ nhận thức đến hành động trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, để từ đó người dân tự nguyện, tự giác, tích cực tham gia bảo vệ ANTT, góp phần xây dựng nông thôn mới;

b) Đổi mới nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, dễ vận dụng, phù hợp với từng đối tượng, từng vùng miền trong cả nước; hướng tới những nội dung sinh động, hấp dẫn, cập nhật kịp thời được những gương người tốt, việc tốt, những mô hình hoạt động thường xuyên, hiệu quả, điển hình tiên tiến tích cực tham gia công tác bảo đảm ANTT ở địa bàn nông thôn; kết quả triển khai thực hiện tiêu chí ANTT trong xây dựng nông thôn mới cũng như kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội ở địa bàn nông thôn của lực lượng Công an;

c) Đổi mới hình thức tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, internet và các nền tảng mạng xã hội, trong đó tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin chú trọng chuyển hướng từ thông tin một chiều, định hướng từ trên xuống dưới sang thông tin hai chiều, tăng cường đối thoại, tương tác với Nhân dân, lắng nghe thông tin từ thực tiễn, từ cơ sở để phản ánh chính thống, trung thực, định hướng dư luận xã hội trong đấu tranh phòng, chống có hiệu quả các luận điệu xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch về những thành quả trong xây dựng nông thôn mới;

d) Lực lượng Công an phát huy vai trò nòng cốt, tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành, tổ chức, đoàn thể xã hội trong công tác tuyên truyền; lồng ghép nội dung tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ ANTT góp phần xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an phải trở thành những cán bộ tuyên truyền để vận động Nhân dân tích cực tham gia bảo đảm ANTT ở địa bàn nông thôn góp phần xây dựng nông thôn mới.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo đảm ANCT ở địa bàn nông thôn:

a) Nâng cao hiệu quả thực hiện nội dung tiêu chí xã không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật như: Tập trung làm tốt công tác dự báo, nắm tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn những dấu hiệu phức tạp, âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, những vấn đề xã hội đang quan tâm để xuyên tạc, kích động biểu tình, gây rối, chống phá cách mạng, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, hoạt động bình thường của các cơ quan Nhà nước. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở nhất là trong công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác tiếp công dân. Kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm minh những đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng, Nhà nước, chống người thi hành công vụ để làm gương, răn đe. Lực lượng Công an chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền cơ sở chỉ đạo, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc tập trung giải quyết dứt điểm các mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên cơ sở vận dụng linh hoạt, sáng tạo phù hợp với đặc điểm, tính chất từng vụ việc; làm tốt công tác vận động quần chúng, tranh thủ người có uy tín, thực hiện tiếp xúc, đối thoại với người dân, không để phát sinh, hình thành các “điểm nóng” gây bức xúc trong dư luận xã hội ngay từ cơ sở. Cùng cố lực lượng làm công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thông nghiệp vụ, đáp ứng nhiệm vụ trong công tác bảo đảm ANTT ở địa bàn nông thôn;

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo đảm an ninh kinh tế ở địa bàn nông thôn, rà soát những bất cập trong việc thực hiện cơ chế, chính sách liên quan nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản của lực lượng An ninh kinh tế; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng An ninh kinh tế; nâng cao chất lượng công tác nắm tình hình, từ đó tham mưu cho Đảng, Nhà nước, các bộ ngành và chính quyền địa phương giải quyết có hiệu quả những vấn đề phức tạp liên quan nông nghiệp, nông dân, nông thôn, không để hình thành “điểm nóng”, phức tạp về ANTT; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an ninh kinh tế, làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về kinh tế nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực liên quan thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế ở địa phương, các vấn đề nhạy cảm liên quan đến đất đai, xây dựng cơ bản, quy hoạch và quản lý quy hoạch, môi trường, khai thác tài nguyên khoáng sản, vệ sinh an toàn thực phẩm, sản xuất và kinh doanh vật tư nông nghiệp.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo đảm TTATXH ở địa bàn nông thôn:

a) Chủ động nắm chắc tình hình, diễn biến hoạt động tội phạm và tệ nạn xã hội tại địa bàn nông thôn theo đúng phân công, phân cấp. Kịp thời phát hiện nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội, những sơ hở thiếu sót trong công tác quản lý điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách để chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền có biện pháp kịp thời chấn chỉnh, khắc phục; đồng thời, tổ chức các biện pháp phòng ngừa xã hội ở địa bàn nông thôn;

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về ANTT trên các lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; đăng ký, quản

lý cư trú; quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; chủ động phòng ngừa và đấu tranh với các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, bảo đảm ổn định ANTT trên địa bàn nông thôn;

c) Tăng cường công tác quản lý địa bàn, quản lý đối tượng, kịp thời phát hiện những đối tượng có điều kiện, khả năng phạm tội hoặc đang có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội để có biện pháp quản lý, răn đe không để đối tượng thực hiện hành vi phạm tội. Vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, tích cực tham gia phát hiện, tố giác tội phạm, tham gia quản lý, giáo dục người lầm lỗi tại địa bàn dân cư nông thôn;

d) Tập trung mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường ở địa bàn nông thôn. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động điều tra, xử lý tội phạm, chấp hành pháp luật, tuân thủ quy trình, quy định trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố, công tác bắt, giam, giữ, điều tra, xử lý tội phạm, không để xảy ra oan, sai trong hoạt động điều tra.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (viết tắt là ANTQ) ở địa bàn nông thôn:

a) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an về công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, trọng tâm là Kết luận số 44-KL/TW ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong tình hình mới”. Quan tâm xây dựng lực lượng chuyên trách và lực lượng nòng cốt xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ vững mạnh; đầu tư trang bị, đào tạo cho các lực lượng này đủ khả năng làm nòng cốt trong tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ ở địa bàn nông thôn, đặc biệt là địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc, vùng tôn giáo;

b) Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở địa bàn nông thôn trong tình hình mới và phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng vùng, từng địa bàn, từng lĩnh vực cụ thể. Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao trình độ về pháp luật, nghiệp vụ cho lực lượng chuyên trách làm công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, nhất là số cán bộ, chiến sĩ trực tiếp tham mưu, triển khai thực hiện tiêu chí ANTT trong xây dựng nông thôn mới;

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về bảo đảm ANTT gắn với phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong xây dựng nông thôn mới theo hướng “tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải” ngay từ cơ sở; lựa chọn, xây dựng, bồi dưỡng những người có uy tín, nhiệt tình, trách nhiệm, có sức khỏe để làm hạt nhân, nòng cốt cho công tác xây dựng mô hình, nhân điển hình tiên tiến. Nghiên cứu hoàn thiện cơ sở pháp lý của công tác xây dựng mô hình, bổ sung nhiệm vụ, nội dung hoạt động, kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của mô hình; cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp; chính sách đối với người dân bị thương, hy sinh, bị

thiệt hại về tài sản trong khi tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ giữ gìn TTATXH;

d) Định kỳ tiến hành sơ, tổng kết đánh giá kết quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; kịp thời động viên, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, nhất là trong công tác bảo vệ ANTT góp phần xây dựng nông thôn mới.

6. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an xã chính quy đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy; chủ động nghiên cứu tham mưu, ban hành văn bản tạo hành lang pháp lý vững chắc trong tổ chức và hoạt động của Công an xã chính quy;

b) Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Công an xã chính quy, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm minh các trường hợp sai phạm;

c) Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ pháp luật, nghiệp vụ và kinh nghiệm thực tiễn cũng như khả năng vận động Nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ cho lực lượng Công an xã chính quy để đạt các tiêu chí, chỉ tiêu về ANTT theo Hướng dẫn số 06/HD-BCA-V05 ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về ANTT đối với xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và mục tiêu của Chương trình;

d) Phát huy vai trò, trách nhiệm của Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở, làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ góp phần vào mục tiêu các xã đạt các tiêu chí, chỉ tiêu về ANTT trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

7. Tăng cường củng cố mối quan hệ phối hợp trong việc bảo đảm ANTT ở địa bàn nông thôn:

a) Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Công an xã với Dân quân tự vệ trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ ANCT, TTATXH ở cơ sở, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng; trong đó, chú trọng chỉ đạo tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Công an xã chính quy và Dân quân tự vệ trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm TTATXH, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn xã;

b) Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, đảm bảo hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án nhanh chóng, chính xác tuân thủ luật pháp, phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm ANTT ở địa bàn nông thôn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong xây dựng nông thôn mới;

c) Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an cơ sở trong công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhằm huy động

sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành, tổ chức, đoàn thể xã hội xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương và gắn với thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào thi đua yêu nước khác;

d) Chủ động tiến hành rà soát, đánh giá kết quả phối hợp trong công tác bảo đảm ANTT ở địa bàn nông thôn giữa các lực lượng có liên quan; kịp thời điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các chương trình, quy chế phối hợp phù hợp với thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý để công tác phối hợp đạt hiệu quả.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan hướng dẫn UBND các huyện triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch;

b) Tổ chức tập huấn công tác bảo đảm ANTT trong xây dựng nông thôn mới;

c) Hướng dẫn các địa phương có liên quan tổ chức tuyên truyền về công tác bảo đảm ANTT trong xây dựng nông thôn mới; tổ chức xây dựng, nhân rộng điển hình, điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm ANTT gắn với phong trào toàn dân bảo vệ ANTT trong xây dựng nông thôn mới;

d) Đề xuất kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp theo quy định;

đ) Theo dõi, giám sát, tổng hợp và định kỳ hàng năm báo cáo Chủ tịch UBND thành phố kết quả thực hiện kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung kế hoạch nếu cần thiết; tổ chức tổng kết thực hiện kế hoạch.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Công an thành phố tham mưu UBND thành phố về kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phối hợp với Công an thành phố và các sở, ngành liên quan hướng dẫn UBND các huyện triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch;

b) Tổng hợp kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định;

c) Hàng năm, phối hợp với Công an thành phố và các sở, ngành phục vụ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp có ý kiến về nguồn vốn để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch theo kết quả tổng hợp và đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an thành phố tổng hợp tham mưu UBND thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết nghị kinh phí trung hạn, hằng năm để thực hiện các nội dung của kế hoạch.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ huy Quân sự huyện phối hợp với cơ quan Công an cùng cấp thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan trực thuộc tăng cường công tác phòng, chống sử dụng ma túy và hỗ trợ quản lý người nghiện ma túy sau cai nghiện tại cộng đồng dân cư theo chức năng, nhiệm vụ.

7. Ủy ban nhân dân huyện: Cờ Đỏ; Thới Lai; Phong Điền; Vĩnh Thạnh

a) Tổ chức tuyên truyền về công tác bảo đảm ANTT trong xây dựng nông thôn mới; tổ chức xây dựng, nhân rộng điểm mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm ANTT gắn với phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong xây dựng nông thôn mới;

b) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí ngân sách địa phương thực hiện kế hoạch; quản lý, sử dụng đúng quy định, hiệu quả vốn ngân sách thực hiện kế hoạch. Vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ, ủng hộ thực hiện kế hoạch theo đúng quy định;

c) Kiểm tra, đôn đốc nắm tình hình, kết quả triển khai thực hiện kế hoạch tại địa phương.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên

Đẩy mạnh chỉ đạo các tổ chức cấp dưới có liên quan chủ động, tích cực phối hợp tham gia thực hiện kế hoạch; đồng thời, tổ chức giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện kế hoạch ở địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ ngân sách của nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của UBND thành phố theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên; các sở, ban, ngành thành phố và UBND các huyện căn cứ, chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch. Định kỳ hằng năm (trước ngày 10 tháng 11), các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch, gửi về UBND thành phố (qua Công an thành phố) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Giao Công an thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch; theo dõi, tổng hợp và đề xuất điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tế; tham mưu UBND thành phố tổng hợp báo cáo gửi Bộ Công an đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (Cục XDPT);
- CT, PCT UBND TP;
- UBMTTQVN TP và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành TP;
- Công an thành phố;
- UBND huyện: Cờ Đỏ; Thới Lai; Phong Điền;
- Vĩnh Thạnh;
- VP UBND TP (3EB);
- Lưu: VT. M



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Việt Trường